

Bản án số: **341/2023/HSST**
Ngày 23/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Ninh
2. Ông Phạm Lành

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Đức Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2023, tại Hội trường UBND xã Sơn Cẩm, thành phố Thái Nguyên. Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 323/2023/HSST ngày 30/10/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 340/2023/QĐXXST-HS ngày 15/11/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Văn L - Sinh ngày 15 tháng 9 năm 2001; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Tổ D, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Vũ Văn B, sinh năm 1969; Con bà: Phạm Thị H, sinh năm 1979; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 02; Vợ: Không. Sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị B1, sinh năm 2006, trú tại: xóm R, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Tiền án: (01) Tại bản án số 62/2020/HSST ngày 11/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 28/9/2021; Tiền sự: không; Nhân thân: (05): + Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 0007366 ngày 25/4/2017 của Công an phường C, thành phố T xử phạt bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 0007365 ngày 25/4/2017 của Công an phường C, thành phố T xử phạt bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 0002569 ngày 26/10/2017 của Công an phường H, thành phố T xử phạt bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 0055725 ngày 30/11/2017 của Công an thành phố T xử phạt bằng hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Tại bản án số 434/2018/HSST ngày 07/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt áp dụng biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng trong thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 16/5/2020.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2023 đến nay). *(Có mặt tại phiên tòa)*.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn T, sinh năm 2000, Trú quán: Tổ D, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

Người chứng kiến: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963. *(Vắng mặt)*.

Trú quán: Tổ C, phường C, thành phố T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 13 giờ ngày 24/7/2023, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố T phối hợp cùng Đội Cảnh sát giao thông - trật tự Công an thành phố T làm nhiệm vụ tại khu vực đường Đ thuộc tổ C, phường C, thành phố T thì phát hiện một nam thanh niên đang điều khiển xe mô tô BKS: 20B2-382.51 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Nam thanh niên chấp hành và khai tên là Vũ Văn L, đồng thời tự giác lấy từ lòng bàn tay phải ra 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 50 viên nén màu đỏ giao nộp cho tổ công tác. L khai nhận số viên nén màu đỏ trên là ma túy tổng hợp “hồng phiến” của L mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với L, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 20B2 - 382.51 như nêu trên (BL: 31 - 32).

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 24/7/2023, Cơ quan điều tra tiến hành cân xác định toàn bộ số viên nén màu đỏ thu giữ của L có khối lượng **4,984 gam**, lấy mẫu ký hiệu A1 gửi đi giám định (BL 35).

Tại bản Kết luận giám định số 973/KL - KTHS ngày 01/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: các viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu A1 gửi

giám định là chất ma túy, loại **Methamphetamine**, khối lượng thu giữ ban đầu là 4,984 gam (BL 28).

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn L khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 24/7/2023, L điều khiển xe mô tô BKS: 20B2-382.51 từ nhà đến khu vực cầu B thuộc xã Đ, thành phố T để tìm mua ma túy tổng hợp sử dụng cho bản thân. Đến nơi, L gặp và mua 50 viên ma túy tổng hợp hồng phớt màu đỏ gói bên ngoài bằng túi nilon màu trắng của một nam thanh niên tên Q, với giá 4.000.000 đồng. Mua xong, L cầm gói ma túy trên lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi L đi đến khu vực đường Đ thuộc tổ C, phường C, thành phố T thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của Vũ Văn L phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định (BL: 28; 31 - 32; 47 - 49).

****Vật chứng của vụ án:***

- 02 bì niêm phong ký hiệu A1, A2; - 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen, BKS 20B2 - 382.51, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định, chủ sở hữu chiếc xe trên là anh Vũ Văn T, sinh năm 2000, trú tại: tổ D, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Hiện đang được bảo quản và lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Bản cáo trạng số 327/CT-VKSNDTPTN ngày 27/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố Vũ Văn Long về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, trong phần luận tội đối với bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn L phạm tội Tàng trữ trái phép ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt Vũ Văn L mức án từ 04 năm đến 04 năm 6 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định..

Bị cáo phải chịu án phí; Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Trong phần tranh luận: Bị cáo và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội;

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1] .Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] .Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai người chứng kiến, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Hồi 13 giờ ngày 24/7/2023 tại tổ C, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên, Vũ Văn L có hành vi tàng trữ **4,984** gam chất ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố T, thu giữ vật chứng.

[3] Đánh giá của Hội đồng xét xử: Bị cáo là người đủ năng lực hành vi trách nhiệm dân sự và biết ma túy là vật cấm và được Nhà nước quản lý nhưng vẫn cố tình tàng trữ trái phép ma túy là **4,984** gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c, Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[4] Xét tính chất mức độ của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý, sử

dụng chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an ở địa phương và là một trong các nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội khác..

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và đã 02 lần bị Tòa án xét xử bằng bản án có hiệu lực pháp luật. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để trở thành công dân có ích cho xã hội, lại sử dụng ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án số 62/2020/HSST ngày 11/12/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 28/9/2021. Tính đến ngày phạm tội lần này 24/7/2023 thì bị cáo chưa được xóa án tích theo quy định do đó bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Từ những nội dung nêu trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức án từ 48 đến 60 tháng tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp..

[6] Vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy - 02 bì niêm phong ký hiệu A1, A2.

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen, BKS 20B2 - 382.51, đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo L. Quá trình điều tra xác định, chủ sở hữu chiếc xe trên là anh Vũ Văn T, sinh năm 2000, trú tại: tổ D, phường C, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. (T là anh ruột của L). Tại phiên tòa xác định chiếc xe trên là của anh T, khi L mượn xe trên thì anh T không biết L sử dụng vào mục đích phạm tội và anh T có đơn yêu cầu đề nghị xin lại xe trên vì đó là tài sản của anh làm phương tiện đi lại của gia đình. Do đó cần trả lại xe trên cho anh T quản lý và sử dụng.

[7] Về các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, L khai mua của một người đàn ông tên Q không rõ lai lịch địa chỉ tại khu vực cầu B thuộc xã Đ, thành phố T để sử dụng cho bản thân. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ để xử lý. HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với anh Vũ Văn T là chủ sở hữu của xe mô tô, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen, BKS 20B2 - 382.51, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định, anh T

không biết việc L sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý với anh T. HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về hình phạt bổ sung và án phí: - Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo. Tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản và thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo;

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và người liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố:

1. Bị cáo Vũ Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s, khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Xử phạt: Vũ Văn L **48** (*bốn mươi tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/7/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự. + Tịch thu tiêu hủy: - 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu A1 (bên trong có chứa 4,843gam mẫu vật còn lại sau giám định vỏ bao gói mẫu A1) mặt sau có các dấu tròn đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh T và chữ ký của Trương Đăng Tam .

- 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu A2 (bên trong chứa vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu) mặt sau có các dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT Công an thành phố T và chữ ký của các thành phần tham gia.

+ Hoàn trả cho anh Vũ Văn T: 01 xe mô tô đã qua sử dụng, nhãn hiệu Honda, màu sơn đen, BKS 20B2 - 382.51, số khung: RLHKC3701LY115798, số máy: KC34E1200194, loại xe hai bánh từ 50 - 175cm³, số loại WINNERX, dung tích xi lanh 149,1.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo tình trạng biên bản giao nhận vật chứng 26 ngày 14/11/2023).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí

Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Văn L phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo, NLQ..
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Duy Chính

